

Số: 42/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 15/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1983. Địa chỉ ấp S, xã N, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Ông Kim Cô M, sinh năm 1980. Địa chỉ ấp S, xã N, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà **Nguyễn Thị Bé T** và bị đơn **ông Kim Cô M**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bé T và ông Kim Cô M thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bé T và ông Kim C Ma thống nhất có 02 người con chung tên Kim Tấn M1, sinh ngày 14/7/2006 đã thành niên và có khả năng lao động nên bà T và ông Kim Cô M không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Nguyễn Thị Bé T đồng ý giao con chung tên Kim Đăng K, sinh ngày 26/12/2012 cho ông Kim C Ma được quyền trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn (theo nguyện vọng của con chung Kim Đăng K) và ông Kim Cô M không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Bé T và ông Kim Cô M thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Bé T và ông Kim Cô M thống nhất không có

- Về án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn: Bà Nguyễn Thị Bé T phải chịu 75.000 đồng, ông Kim Cô M phải chịu 75.000 đồng án phí, nhưng bà T tự nguyện chịu thay ông Kim C Ma 75.000 đồng. Như vậy, bà Nguyễn Thị Bé T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn tổng cộng 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Nguyễn Thị Bé T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000296 ngày 16/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bé T số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND KV 13- Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Bình Phú, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Truyền